TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19 /2019/HSST
Ngày: 06/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Ngoãn.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Cheo An Ngải; Ông Sùng A nhè.
Thư ký phiên toà: Ông Sùng A Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà : Ông Vũ Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20 /2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn O; tên gọi khác: không; sinh ngày 03 tháng 5 năm 1982 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Ph Ch 1, xã N H, huyện SH, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Â (tên gọi khác Lò Văn Ư) và con bà Lò Thị X (tên gọi khác Lò Thị S); có vợ là Lò Thị N và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19 tháng 01 năm 2019, đến ngày 28 tháng 01 năm 2019 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Ph Chg 1, xã N H, huyện S H, tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19 tháng 01 năm 2019 Lò Văn O một mình mang theo số tiền bốn triệu đồng gồm 08 tờ mệnh giá 500.000 đồng đi bộ từ nhà đến bản No O, xã N H, huyện S H để tìm mua trâu. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản No O, O gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ. Qua nói chuyện, người phụ nữ đó hỏi O có mua Heroine không ? O trả lời là có. Người phụ nữ lấy từ trong túi vải đang đeo trên người ra 01 gói nilon màu hồng bên trong có 02 gói Heroine bên

ngoài đều được gói bằng nilon màu hồng cho O xem. Sau khi xem xong, O hỏi giá và thoả thuận thì được người phụ nữ đồng ý bán 02 gói Heroine cho O với giá bốn triệu đồng. O lấy số tiền bốn triệu đồng gồm 08 tờ mệnh giá 500.000 đồng mang từ nhà đưa cho người phụ nữ và cất giấu số Heroine đã mua được vào túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi O đi bộ đến đoạn đường gần cây xăng xã NH thuộc bản No O 1, xã N H thì bị lực lượng Công an huyện S H đang làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Sìn Hồ ngày 21 tháng 01 năm 2019 kết luận: 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn O có khối lượng 3,42 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 83/GĐ-KTHS ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lò Văn O gửi đến giám định đều là ma tuý, loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSSH ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lò Văn O về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn O phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì công văn của Công an huyện S H, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 03 mảnh ni lon màu hồng và 2,93 gam chất bột màu trắng. Mặt trước phong bì niêm phong ghi:"Vật chứng niêm phong lại sau khi mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định của Lò Văn O, SN 1982, bị Công an huyện Sìn Hồ, bắt ngày 19/01/2019" ; đối với 0,49 gam Heroine là tang vật của vụ án đã gửi đi giám định, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Lò Văn O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo, trong quá trình điều tra truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và trích mẫu giám định, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định tư pháp; bản kết luận giám định; biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 19 tháng 01 năm 2019, tại bản No O 1, xã N H, huyện SH, tỉnh Lai Châu. Lò Văn O, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1982; trú tại bản Ph Ch 1, xã N H, huyện SH, tỉnh Lai Châu đang tàng trữ trái phép 3,42 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới không những sức khỏe của người nghiện mà ảnh hưởng tới kinh tế của gia đình người nghiện, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và răn đe chung. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hoá 0/12, do không được học hành nên sự hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì công văn của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 03 mảnh ni lon màu hồng và 2,93 gam chất bột màu trắng. Mặt trước phong bì niêm phong ghi: "Vật chứng niêm phong lại sau khi mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định của Lò Văn O, SN 1982, bị Công an huyện Sìn Hồ, bắt ngày 19/01/2019". Mặt sau dán kín các mép, trên một mép dán dọc theo phong bì có các chữ ký và ghi rõ họ tên của Lò Văn D, Tẩn Lù B, Trần Văn M,Võ Văn T, Phạm Trường V và 01 điểm chỉ trỏ phải của Lò Văn O. Tại hai góc bì niêm phong có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; đối với 0,49 gam Heroine là tang vật của vụ án đã gửi đi giám định, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi theo lời khai của bị cáo Lò Văn O là người bán Heroine cho bị cáo nhưng trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an hyện Sìn hồ không xác định được người đó là ai, ở đâu. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương xã Noong Hẻo nơi bị cáo Lò Văn O đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân được hiểu về tác hại của các chất ma túy. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy trên địa bàn và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332

và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn O phạm tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn O: 02 (hai) năm 08(tám) tháng tù; được khấu trừ thời hạn tạm giữ 09 ngày bị cáo còn phải chấp hành 02 (hai) năm 07 (bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3.Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 phong bì công văn của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 03 mảnh ni lon màu hồng và 2,93 gam chất bột màu trắng. Mặt trước phong bì niêm phong ghi: "Vật chứng niêm phong lại sau khi mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định của Lò Văn O, SN 1982, bị Công an huyện Sìn Hồ, bắt ngày 19/01/2019". Mặt sau dán kín các mép, trên một mép dán dọc theo phong bì có các chữ ký và ghi rõ họ tên của Lò Văn D, Tẩn Lù B, Trần Văn M,Võ Văn T, Phạm Trường V và 01 điểm chỉ trỏ phải của Lò Văn O. Tại hai góc bì niêm phong có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

(*tình trạng tang vật như biên bản giao nhận vật chứng, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SH và Chi cục thi hành án dân sự huyện S H lập hồi 15 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 5 năm 2019).*

4.Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

5.Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 6 năm 2019).

7.Về biện pháp ngăn chặn: Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo vào trại chấp hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện SH(CQĐT, THA HS);
- THADS huyện SH;
- UBND xã N H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Phan Hồng Ngoãn